

Bản án số: 79/2021/HSST

Ngày 25/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Bích Liên;

Ông Dương Văn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị V Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh năm 1994 tại Vĩnh Phúc; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn XB, xã QT, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H1 (c) và bà Nguyễn Thị Đ; Chồng: Nguyễn Văn T; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án:

- Bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP. Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 128/2019/HSST ngày 29/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2019/HSST ngày 17/9/2019 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 120/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 82/2019/HSST ngày 11/11/2019, Tòa án nhân dân huyện H2 Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 06/2020/HSST ngày 17/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 11/2020/HSST ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 28/2020/HSST ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 37/2020/HSST ngày 18/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 85/2020/HSST ngày 14/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 129/2020/HSST ngày 11/09/2020, Tòa án nhân dân thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

- Bản án số 174/2020/HSST ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án chưa được xóa.

Tiền sự: Ngày 26/3/2014 Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt);

Nhân thân: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Anh Hồ Văn C, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

2. Chị Lương Thị Thanh V, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 00 ngày 15/12/2020, Trần Thị H điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 29Z8 - 4702 từ nhà đến khu vực thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, Hà Nội xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 17 giờ cùng ngày, H đến nhà bà Nguyễn Thị H2 thấy bà H2 đang nấu cơm trong bếp, H giả vờ xin đi vệ sinh nhờ, bà H2 đồng ý và dẫn H vào nhà vệ sinh tại tầng 1 của gia đình. Khi vào nhà vệ sinh, H phát hiện trong phòng ngủ có 01 chiếc laptop màu đen, nhãn hiệu HP của chị Lương Thị Thanh V (con dâu bà H2) đang sạc điện ở đầu giường. Vệ sinh xong, H đi vào phòng ngủ, rút dây sạc rồi lấy chiếc laptop nhét vào trong áo khoác, trước bụng và đi ra ngoài. Do nghi ngờ H trộm cắp tài sản nên khi H ra sân, ông Dương Văn Nh (cùng thôn bà H2) và bà H2 đã yêu cầu H cho kiểm tra, phát hiện H trộm cắp tài sản đã trình báo Công an giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 230/KL - HĐĐGTSTT ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 laptop nhãn hiệu HP 15DA005TU, màu đen, CPU Core I3 - 7020U 2.30Ghz, dung lượng bộ nhớ Ram: 04 Gb DDR4, 1 Tb HDD, Intel Graphics, màn hình 15,6 inch, sản xuất năm 2018 trị giá: 3.300.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 ngày 18/01/2021, H đi nhờ xe đến thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội xem nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H phát hiện nhà anh Hồ Văn C không khóa cổng, không khóa cửa, H đi vào trong nhà thấy anh C đang nằm ngủ trên giường trùm chăn kín đầu, bên cạnh

để 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax màu trắng, H cầm chiếc điện thoại cất vào túi rồi đi về nhà. Sau khi về nhà, H mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng H2g Hà Mobile của anh Nguyễn Quang H3 tại tổ X, thị trấn J, huyện Sóc Sơn, Hà Nội bán được 9.000.000 đồng, số tiền này H chi tiêu cá nhân hết. Đến 19 giờ, phát hiện mất điện thoại, anh C nhờ anh Nguyễn Trọng Tr, là chủ cửa hàng Hoàng Hà Mobile tại đường Y, xã PL, huyện Sóc Sơn, Hà Nội tìm và chuộc lại chiếc điện thoại trên với giá 9.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KL - HĐĐGTSTT ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 11 ProMax màu trắng, dung lượng 64Gb mua cũ tháng 12/2020 trị giá: 19.023.800đ.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là chị Lương Thị Thanh V vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (bút lục 34-35): Tháng 11/2018, chị mua 01 laptop nhãn hiệu HP, màu đen với giá 10.200.000 đồng để sử dụng cho công việc. Khoảng 16 giờ 00 ngày 15/12/2020, chị để chiếc laptop đang sạc điện ở đầu giường trong phòng ngủ tại tầng 1 của gia đình rồi đi có việc. Đến khoảng 17 giờ thì gia đình báo tin có một người phụ nữ vào nhà trộm cắp chiếc laptop và bị bắt quả tang. Khi về nhà, chị kiểm tra đồ đạc thấy mất chiếc laptop, ngoài ra chị không bị mất tài sản gì khác. Nay chị đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự, chị đề nghị xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

Người bị hại là anh Hồ Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (bút lục 44 - 45): Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2021, anh từ Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn về nhà ngủ trưa nhưng chỉ khép cửa, không khóa, nhà anh chưa làm cổng. Khi ngủ, anh để 01 điện thoại Iphone 11 ProMax, màu trắng cạnh giường. Đến khoảng 16 giờ 15, anh ngủ dậy thì phát hiện bị mất điện thoại. Sau đó anh nhờ anh Nguyễn Trọng Tr tìm và chuộc lại chiếc điện thoại trên với giá 9.000.000 đồng. Điện thoại này anh mua máy cũ với giá 21.500.000 đồng tại cửa hàng điện thoại Hoàng Hà Mobile của anh Tr. Nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền anh đã chuộc lại điện thoại là 9.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Trần Thị H mức án từ 36 đến 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 19 (mười chín) năm tù tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 03/2021/QĐ-CA ngày 02/6/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 22 năm đến 22 năm 4 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Lương Thị Thanh V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết. Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và anh Hồ Văn C buộc bị cáo bồi thường cho anh C 9.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 29Z8-4702; trả cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 15/12/2020, tại nhà bà Nguyễn Thị H2 ở thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, lợi dụng sơ hở của gia đình bà H2, Trần Thị H vào phòng ngủ, tầng 1 lấy 01 laptop nhãn hiệu HP, màu đen trị giá: 3.300.000 đồng giấu trong áo khoác, trước bụng và đi ra ngoài thì bị bắt giữ.

Tiếp đó khoảng 15 giờ ngày 18/01/2021, tại nhà anh Hồ Văn C ở thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, lợi dụng sơ hở của anh C khi đi ngủ không khóa cửa, khóa cổng, Trần Thị H đã lấy 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax, màu trắng, trị giá: 19.023.800 đồng giấu vào túi áo khoác, bên phải rồi đi về nhà. Sau đó, H mang điện thoại đến cửa hàng Hoàng Hà Mobile của anh Nguyễn Quang H3 bán với giá 9.000.000 đồng, số tiền này H chi tiêu cá nhân hết.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 22.323.800 đồng.

Tại Bản án số 85/2020/HSST ngày 14/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, bản án chưa được xóa. Vì vậy hành vi của bị cáo lần này đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong một thời gian ngắn, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị truy tố, xét xử về cùng một loại tội “Trộm cắp tài sản”, các bản án chưa được xóa án và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành, nhưng bị cáo không chịu hối cải, sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội, mà tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất lười lao động, coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 03/2021/QĐ-CA ngày 08/6/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã tổng hợp hình phạt của các bản án có hiệu lực pháp luật, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 19 năm tù. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự cần phải tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo Quyết định số 03 và bản án này.

Đối với anh Nguyễn Quang H3, khi mua điện thoại của H, anh H3 không biết do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Chị Lương Thị Thanh V đã nhận lại tài sản là 01 chiếc laptop màu đen, nhãn hiệu HP, chị không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên ghi nhận.

Anh Hồ Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền lại chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax là 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh C số tiền trên nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo bồi thường cho anh C số tiền 9.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Dream II có số khung RLHHA0803AY043397, số máy bị mài, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn xác định: Chiếc xe mô tô trên, có BKS 88K7 - 8016 do H trộm cắp của ông Nguyễn Văn Th ở thôn CBi 4, xã PX, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 11/9/2019. Sau khi trộm cắp, H mang xe về nhà tháo BKS 88K7 - 8016 và lắp BKS 29Z8 - 4702 vào xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, không nộp lại xe cho Công an huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Hành vi trộm cắp này của H đã bị xét xử bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, bản án đã có hiệu lực. Ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã bàn giao 01 xe mô tô nêu trên cho Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

- Đối với BKS 29Z8 - 4702, bị cáo H khai nhận được từ đầu năm 2019, Cơ quan điều tra xác minh làm rõ: BKS 29Z8 - 4702 được cấp lần đầu cho xe mô tô nhãn hiệu KYMCO, chủ sở hữu xe là anh Lê Hải Ph, địa chỉ: G18 TT Z117 xã ĐX, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nhưng anh Ph đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết vào năm 2016. Tại Phiếu thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng xác định BKS 29Z8 - 4702 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6, màu vàng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận được chiếc điện thoại trên tại khu vực đường mới thuộc thôn DH, xã TD hướng đi thôn HĐ, xã MĐ ngày 15/12/2020. Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo, xác minh, tìm chủ sở hữu của chiếc điện thoại nhưng không tìm được chủ sở hữu. Do đó cần trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho bị cáo là người đang trực tiếp quản lý tài sản.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH24 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị H 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 19 (mười chín) năm tù tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 03/2021/QĐ-CA ngày 08/6/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lương Thị Thanh V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hồ Văn C số tiền chuộc điện thoại di động Iphone 11 ProMax là 9.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 BKS 29Z8 - 4702, trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6 (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH24 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lương Thị Thanh V, anh Hồ Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng

